

## PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM .....

1. Số phiếu (Thí sinh không ghi mục này)

--	--	--	--

2. Khối, ngành đăng ký xét tuyển

--	--	--

Khối ĐK xét tuyển

--	--	--	--	--	--	--	--

Mã ngành

Tên ngành: .....

3. Phương thức xét tuyển học bạ THPT (Thí sinh điền thông tin vào phương án xét tuyển mình chọn)

Môn	Lớp 10			Lớp 11			Lớp 12		
	HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN

4. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....

Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0)

--

5. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

--	--

--	--

--	--

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

Ngày

Tháng

Năm

6. Nơi sinh (Ghi rõ xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)).....

7. Dân tộc (Ghi bằng chữ) .....

8. Thuộc đối tượng ưu tiên nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó: 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07

9. Hộ khẩu thường trú

--	--

Mã tỉnh

--	--

Mã huyện

10. Nơi học THPT hoặc tương đương {Ghi tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) và ghi mã tỉnh, mã trường}

Năm lớp 10 .....

--	--	--	--	--

Năm lớp 11 .....

--	--	--	--	--

Năm lớp 12 .....

--	--	--	--	--

Mã tỉnh

Mã trường

11. Thuộc khu vực nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó: KV1, KV2-NT, KV2, KV3

12. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (Ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp vào ô)

--	--	--	--

13. Giấy chứng minh nhân dân số (Ghi mỗi số vào một ô)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

14. Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại phụ huynh: ..... Điện thoại học sinh: ..... Email: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trong phiếu này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngày tháng năm  
Chữ ký của thí sinh

Ảnh

4x6

### XÁC NHẬN NGƯỜI KHAI PHIẾU NÀY

Đang học lớp..... Trường .....

Hoặc đang tạm trú tại xã, phường .....

Hiệu trưởng các trường (đối với HS đang học) hoặc Công an xã, phường (đối với thí sinh tự do đang cư trú tại địa phương) kí tên và đóng dấu (chỉ đóng một dấu có phần giáp lại trên ảnh).

Ngày tháng năm

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

## PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM .....

1. **Số phiếu** (Thí sinh không ghi mục này)

2. **Khối, ngành đăng ký xét tuyển**

Khối ĐK xét tuyển

Mã ngành

Tên ngành: .....

3. **Phương thức xét tuyển học bạ THPT** (Thí sinh điền thông tin vào phương án xét tuyển mình chọn)

Môn	Lớp 10			Lớp 11			Lớp 12		
	HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN

4. **Họ, chữ đệm và tên của thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....

Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0)

5. **Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh**

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

Ngày

Tháng

Năm

6. **Nơi sinh** {Ghi rõ xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)} .....

7. **Dân tộc** (Ghi bằng chữ) .....

8. **Thuộc đối tượng ưu tiên nào thi khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó:** 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07

9. **Hộ khẩu thường trú**

Mã tỉnh

Mã huyện

10. **Nơi học THPT hoặc tương đương** {Ghi tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) và ghi mã tỉnh, mã trường}

Năm lớp 10 .....

Năm lớp 11 .....

Năm lớp 12 .....

Mã tỉnh

Mã trường

11. **Thuộc khu vực nào thi khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó:** KV1, KV2-NT, KV2, KV3

12. **Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương** (Ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp vào ô)

13. **Giấy chứng minh nhân dân số** (Ghi mỗi số vào một ô)

14. **Địa chỉ liên lạc:**

Điện thoại phụ huynh: ..... Điện thoại học sinh: ..... Email: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trong phiếu này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngày tháng năm  
Chữ ký của thí sinh

Ngày tháng năm  
NOI THU HỒ SƠ  
(Ký, ghi rõ họ tên)

## HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC

**Mục 1:** Thí sinh không ghi mục này

**Mục 2:** Ghi tên ngành đăng ký xét tuyển vào dòng kẻ chấm, ghi khối thi vào ô đầu: ô thứ nhất ghi A, B, C hoặc D, ô thứ hai thí sinh ĐK khối A1 thì ghi số 1, thí sinh ĐK khối D: thi tiếng Anh thì ghi số 1; bẫy ô tiếp theo ghi mã ngành dự định học

**Mục 3:** Phương thức xét tuyển học bạ THPT (tương ứng theo khối trong bảng sau).

Ngành học	Mã ngành	Khối ngành	Tổ hợp xét tuyển
Quản trị kinh doanh	7340101	III	A01,A09,C00,D01
Kế toán	7340301	III	A01,A09,C00,D01
Tài chính - Ngân hàng	7340201	III	A01,A09,C00,D01
Luật Kinh tế	7380107	III	A01,A09,C00,D01
Công nghệ sinh học	7420201	IV	A00,A01,B00,D01
Công nghệ thông tin	7480201	V	A00,A01,D01,K01
Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7510301	V	A00,A01,A02,D01
Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	7510102	V	A00,A01,V00,V01
Kiến trúc	7580101	V	A00,A09,V00,V01
Công nghệ kỹ thuật ô tô	7510205	V	A00,A01,A02,A09
Dược học	7720201	VI	A00,B00,C08,D07
Văn học	7229030	VII	A01,A09,C00,D01
Ngôn ngữ Anh	7220201	VII	A01,D01,D10,D66
Việt Nam học	7310630	VII	A01,A09,C00,D01

### Khối, môn xét tuyển

Tổ hợp	Môn 1	Môn 2	Môn 3
A00	Toán	Vật lí	Hóa học
A01	Toán	Vật lí	Tiếng Anh
A02	Toán	Sinh học	Vật lí
A09	Toán	Địa lý	Giáo dục công dân
K01	Toán	Tiếng Anh	Tin học
B00	Toán	Sinh học	Hóa học
C00	Địa lý	Lịch sử	Ngữ văn
C08	Ngữ văn	Hóa học	Sinh học
D01	Toán	Ngoại ngữ	Ngữ văn
D07	Toán	Hóa học	Tiếng Anh
D10	Toán	Địa lý	Tiếng Anh
D66	Ngữ văn	Giáo dục công dân	Tiếng Anh
V00	Toán	Vật lí	Vẽ mỹ thuật (*)
V01	Toán	Ngữ văn	Vẽ mỹ thuật (*)

(\*) thí sinh đăng ký xét tuyển khối này phải dự thi môn năng khiếu tại Đại học Bình Dương

**Mục 8:** Theo ký hiệu các đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh. Thí sinh tự xác định thuộc đối tượng nào rồi ghi, nếu khai man sẽ bị xử lý. Thí sinh thuộc diện ưu tiên phải nộp đủ giấy chứng nhận hợp pháp (bản sao) kèm theo phiếu ĐKXT.

**Mục 9:** Cần ghi đúng mã tỉnh và huyện nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú vào các ô tương ứng ở bên phải.

**Mục 10:** Ghi tên trường và địa chỉ của Trường vào dòng kẻ chấm. Ghi mã tỉnh nơi trường đóng vào 2 ô đầu, ghi mã trường vào 3 ô tiếp theo (mã trường ghi theo quy định của Sở GD & ĐT, nếu mã trường có 1 chữ số thì 2 ô đầu tiên ghi số 0, nếu mã trường có 2 chữ số thì ô đầu tiên ghi số 0).

**Mục 11:** Trong 3 năm học THPT hoặc tương đương, học ở đâu lâu hơn hưởng ưu tiên khu vực ở đó. Nếu mỗi năm học một trường hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp ở đâu hưởng ưu tiên khu vực tại đó

**Mục 13:** Đối với chứng minh thư mẫu cũ, ghi 9 chữ số vào 9 ô cuối bên phải, ba ô đầu để trống, đối với chứng minh thư mẫu mới, ghi đủ 12 chữ số.

**Mục 14:** Thí sinh phải ghi rõ họ tên người nhận, địa chỉ chi tiết của người nhận: xóm (số nhà), thôn (đường phố, ngõ ngách), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) hoặc điện thoại (nếu có).